



XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÃNH ĐẠO VÀ VAI TRÒ CỦA NGƯỜI DỨNG ĐẦU THEO TINH THẦN TÁC PHẨM “SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Th.S NGUYỄN VĂN ĐÔNG
Th.S NGÔ THẾ NGHĨ

Tháng 10-1947, trước những nhiệm vụ lớn của cách mạng và của đất nước, tại Việt Bắc, với bút danh XYZ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm: "Sửa đổi lối làm việc". Đây là tác phẩm được kết cấu chặt chẽ gồm 6 chương lớn, trong đó riêng ở chương V Người viết về "Cách lãnh đạo" bao hàm cả về nội dung, cách thức, phong cách của người lãnh đạo. Từ việc nghiên cứu tác phẩm "Sửa đổi lối làm việc" có thể và cần thiết nhấn mạnh một số phong cách lãnh đạo như sau:

Thứ nhất, phong cách lãnh đạo dân chủ nhưng quyết đoán

Trong tác phẩm "Sửa đổi lối làm việc" Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh đến đối tượng lãnh đạo của Đảng trước hết là quần chúng nhân dân. Người nhấn mạnh sự lãnh đạo trong mọi công tác thiết thực của Đảng, ắt phải từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng. Nghĩa là "gom góp mọi ý kiến rỗi rạc, lẻ tẻ của quần chúng, rồi phân tích nó, nghiên cứu nó, sắp đặt nó thành những ý kiến có hệ thống. Rồi đem nó tuyên truyền, giải thích cho quần chúng, làm nó thành ý kiến của quần chúng, và làm cho quần chúng giữ vững và thực hành ý kiến đó. Đồng thời nhân lúc quần chúng thực hành, ta xem xét lại, coi ý kiến đó đúng hay không. Rồi lại tập trung ý kiến của quần chúng, phát triển những ưu điểm, sửa chữa những khuyết điểm, tuyên truyền, giải thích, làm cho quần chúng giữ vững và thực

hành. Cứ như thế mãi thì lần sau chắc đúng mục hơn, hoạt bát hơn, đầy đủ hơn lần trước. Đó là cách lãnh đạo cực kỳ tốt.

Phong cách lãnh đạo dân chủ túc là "người lãnh đạo ắt phải có mối liên hệ chặt chẽ giữa mình với các tầng lớp người, với dân chúng. Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi"¹. Cho nên cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý cần xây dựng phong cách dân chủ, không được quan liêu, hách dịch, coi thường quần chúng. Phải thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, từ đó có thể đề ra những quyết sách phù hợp với lòng dân và những đòi hỏi của thực hiện.

Người cũng phê bình cách lãnh đạo của một số cán bộ, đảng viên không dân chủ, "làm việc một cách quan liêu như: "ép dân chúng làm", "đóng cửa lại mà đặt kế hoạch" hay "có nhiều cán bộ không bàn bạc, không giải thích với dân chúng, không để cho dân chúng phát biểu ý kiến". Người yêu cầu "sự lãnh đạo trong công tác thiết thực của Đảng, ắt phải từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng".

Như vậy, đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cần xây dựng phong cách dân chủ, lắng nghe ý kiến của tập thể đồng thời phải quyết đoán, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Để thực hiện tốt và hiệu quả phong cách

dân chủ, quyết đoán đòi hỏi người lãnh đạo phải dùng hai cách lãnh đạo: một là liên hợp chính sách chung với sự chỉ đạo riêng. Hai là liên hợp người lãnh đạo với quần chúng" hay nói cách khác đó là thực hiện theo nguyên tắc "tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh thì dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra. Bởi vậy, cần phải có cách làm việc tập thể để phát huy được trí tuệ của tập thể, của đông đảo quần chúng nhân dân nhằm hoàn thành sự nghiệp của một tập thể, một đơn vị hay địa phương mà nếu chỉ riêng người cán bộ lãnh đạo, quản lý thì không làm nổi. Tập thể lãnh đạo là dân chủ.

Cá nhân phụ trách là nêu cao trách nhiệm của người lãnh đạo, người đứng đầu. Người lãnh đạo có phong cách dân chủ nhưng không quyết đoán, thì không thể có những quyết định kịp thời nhất là trong những việc quan trọng, những tình huống khẩn cấp.

Tập thể lãnh đạo với cá nhân phụ trách vừa là một nguyên tắc trong hoạt động lãnh đạo của Đảng, vừa là một nội dung, một biểu hiện của nguyên tắc tập trung dân chủ. Kết hợp tập thể lãnh đạo với cá nhân phụ trách sẽ khắc phục những hiện tượng quan liêu, xa dân, coi thường tập thể, hoặc ngược lại, dựa dẫm, y lại vào tập thể, không dám quyết đoán, không nêu cao trách nhiệm cá nhân mà hệ quả



làm suy yếu năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Do đó, phải hiểu và làm đúng, đầy đủ toàn diện nguyên tắc này là yêu cầu cấp thiết đặt ra cho mọi cấp ủy đảng, nhất là trong bối cảnh hiện nay.

Thứ hai, phong cách lãnh đạo đi sâu đi sát quần chúng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh đạo đúng nghĩa là người lãnh đạo cần phải quyết định mọi vấn đề cho đúng, tổ chức thi hành cho đúng và phải “tổ chức sự kiểm soát, mà muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được”². “Muốn chống bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy; muốn biết các nghị quyết có được thi hành hay không, ... Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết”³.

Như vậy, xây dựng phong cách sâu sát quần chúng gắn liền với hai mặt hoạt động không thể thiếu của Đảng đó là kiểm tra và giám sát. Từ việc để ra chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết ... đến tổ chức thực hiện thì việc kiểm tra, giám sát là một khâu bắt buộc trong quy trình lãnh đạo của Đảng. Cán bộ, đảng viên các cấp, nhất là người đứng đầu đơn vị phải thường xuyên coi trọng và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát để bảo đảm cho nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực hiện một cách tốt nhất, thực sự đi vào cuộc sống. Qua công tác kiểm tra, giám sát mới có thể đánh giá kết quả tổ chức thực hiện công việc của cán bộ, đảng viên một cách chính xác, giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức, trách nhiệm với công việc được giao phó và giúp cho lãnh đạo nắm chắc tình hình, cảnh báo, nhắc nhở cấp dưới kịp thời sửa chữa khuyết điểm, sai lầm, mà còn giúp người lãnh đạo phát hiện những kinh nghiệm tốt, những điển hình hay để nhân rộng.

Thứ ba, phong cách lãnh đạo khoa học và sáng tạo

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Bất kỳ địa phương nào, cơ quan nào, thường trong một lúc có nhiều công việc trọng yếu. Trong thời gian đó, lại có một việc trọng yếu nhất và vài ba việc trọng yếu vừa. Người lãnh đạo trong địa phương hoặc cơ quan đó phải xét kỹ hoàn cảnh mà sắp đặt công việc cho đúng. Việc chính, việc gấp thì làm trước. Không nên luộm thuộm, không có kế hoạch, gấp việc nào, làm việc ấy, thành thử việc nào cũng là việc chính, lộn xộn, không có ngăn nắp”⁴.

Cán bộ, đảng viên nhất là người lãnh đạo không chỉ cần có trình độ, năng lực chuyên môn, đạo đức cách mạng mà cần phải có phong cách làm việc khoa học. Phong cách khoa học sẽ làm cho người cán bộ, đảng viên biết sắp xếp công việc một cách khoa học, hợp lý, ngăn nắp, gọn gàng, sắp, không ôm đóm, không bỏ sót, việc chính và quan trọng thực hiện trước, tránh “khỏi cái độc đoán, mới tránh khỏi sai lầm”⁵. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên khi làm việc cũng như công tác cần phải xây dựng mục tiêu, kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thứ tư, khéo dùng người, trọng dụng nhân tài

Là người lãnh đạo, nhất là người đứng đầu giỏi thì phải khéo dùng người và trọng dụng nhân tài. Xuất phát từ mục tiêu chung là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Chọn người và thay người là một vấn đề quan trọng trong việc lãnh đạo. Những người mắc phải bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy, không làm được việc, phải thải đi. Ngoài ra có hai hạng người, cũng phải chú ý: Một là có những người cậy mình là “công thần cách mạng” rồi dâm ra ngang tàng, không giữ gìn kỷ luật, không thi hành nghị quyết Đảng và của Chính phủ thì cần phải kỷ luật. Hai là, hạng người nói suông, tuy thật thà nhưng không

có năng lực làm việc, chỉ biết nói suông.

Một trong những yêu cầu về phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu là phải nắm chắc lý luận, nhưng không được “lý luận suông”, mà phải có năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn. Cán bộ, đảng viên nhất là người lãnh đạo thì trong việc dùng người phải hợp lý, đúng năng lực và sở trường của họ, đúng người, đúng việc, chớ “dùng thợ mộc làm nghề thợ rèn” và phải cho họ hiểu rõ mọi mặt các công việc họ phải phụ trách. Dùng người mà không đúng với sở trường, năng lực của cán bộ, đảng viên sẽ làm giảm hiệu quả công việc, làm thui chột nhân tài và thể hiện những hạn chế trong công tác cán bộ. Vì vậy, đây là việc mà mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương cần phải làm thường xuyên, liên tục như “người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu”.

Tóm lại, hơn 70 năm qua, “tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn là một trong những văn kiện quan trọng, có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn trong công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

1. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:
X.Y.Z. *Sửa đổi lối làm việc*, Nxb. CTQG, h.2008, tr.77.

2. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:
X.Y.Z. *Sửa đổi lối làm việc*, Nxb. CTQG, h.2008, tr.77.

3. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:
X.Y.Z. *Sửa đổi lối làm việc*, Nxb. CTQG, h.2008, tr.78-79.

4. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:
X.Y.Z. *Sửa đổi lối làm việc*, Nxb. CTQG, h.2008, tr.85.

5. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:
X.Y.Z. *Sửa đổi lối làm việc*, Nxb. CTQG, h.2008, tr.91.